

Bản án số: 18/2020/HS-ST
Ngày 13- 5 -2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN BÀN, TỈNH LÀO CAI.**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Lụa.

Các Hội thẩm nhân dân: 1, Ông Hoàng Văn Thứ.

2, Bà La Thị Thanh Thảo.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Lê Mạnh Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai.

- *Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn, Lào Cai tham gia phiên tòa:* Ông Trần Thế Vinh - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 20/2020/TLST-HS ngày 21 tháng 4 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2020/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: La Văn Th (tên gọi khác: Không).

Sinh ngày 15 tháng 6 năm 1988. Nơi sinh tại huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai.

Nơi cư trú: Thôn Bản B, xã ThD, huyện VB, tỉnh LC.

Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con bà Chu Thị Nh, sinh năm 1945 (đã chết) và con ông La Văn L, sinh năm 1942. Hiện trú tại xã ThD, huyện VB, tỉnh LC.

Bị cáo có vợ La Thị H, sinh năm 1989 (đã chết) và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2011, con nhỏ nhất sinh năm 2016. Hiện đều trú tại xã ThD, huyện VB, tỉnh LC.

Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 03/3/2020 đến ngày 09/3/2020. Hiện đang được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 09/3/2020 tại xã ThD, huyện VB, tỉnh LC. Có mặt.

+) *Những người làm chứng:*

1. Anh Hà Văn Tươi, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Thôn BNg, xã ThD, huyện VB, tỉnh LC.

2. Anh La Văn Quán, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Thôn BB, xã ThD, huyện VB, tỉnh LC. Vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 18 giờ 45 phút ngày 03/3/2020 tại thôn Bản Bô, xã Thẩm

Dương, Ban công an xã Thắm Dương phát hiện bắt quả tang La Văn Th đang thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy cho Hà Văn Tươi, sinh năm 1984, trú tại thôn Bản Ngoang, xã Thắm Dương, Th giữ trong túi quần bên phải Tươi 01 gói giấy bạc màu trắng bên trong chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục Tươi khai là gói ma túy vừa mua được của Th với giá là 100.000đ. Khi được Công an yêu cầu Th đã tự giác lấy từ trong túi quần bên trái ra 100.000đ; lấy từ trong túi quần bên phải ra 18 gói giấy bạc màu trắng và 13 gói giấy bạc màu xanh, bên trong các gói đều chứa chất bột khô màu trắng, vón cục giao nộp và khai là ma túy và tiền vừa bán ma túy cho Tươi mà có. Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, Th giữ và niêm phong vật chứng. Tiến hành khám xét chỗ ở của La Văn Th nhưng không phát hiện Th giữ gì.

Về nguồn gốc số ma túy Th khai khoảng 06 giờ 30 phút ngày 03/3/2020, Th đi xe ôm của người không quen biết lên xã Minh Lương để tìm mua ma túy, khi đến gần nhà máy thủy điện Thộc thôn 1 Minh Hạ, xã Minh Lương gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 01 gói ma túy giá 2.000.000đ đem về nhà chia tách gói lại được 32 gói nhỏ (19 gói bằng giấy bạc màu trắng và 13 gói bằng giấy bạc màu xanh). Mục đích để sử dụng và nếu ai hỏi mua thì bán kiếm lời, đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày khi đang bán cho Hà Văn Tươi 01 gói ma túy giá 100.000đ thì bị bắt quả tang.

Kết luận giám định số 64/GĐMT ngày 07/3/2020 của Phòng Kỹ Thuật Hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: 0,04 gam chất bột khô màu trắng, vón cục Th giữ của Hà Văn Tươi; và 1,79 gam chất bột khô, màu trắng, vón cục Th giữ của La Văn Th khi bắt quả tang gửi giám định là loại chất ma túy Heroine.

Tại bản cáo trạng số 19/CT - VKS ngày 21/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn truy tố bị cáo La Văn Th về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn giữ nguyên quan điểm truy tố về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo La Văn Th phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo La Văn Th từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án. Bị cáo được khấu trừ đi 06 (sáu) ngày tạm giữ trước đó.

Áp dụng dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để xử lý vật chứng.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo và lời khai của những người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được

tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên Tòa bị cáo La Văn Th khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu: Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Sáng ngày 03/3/2020 bị cáo đã thực hiện hành vi mua trái phép 01 gói ma túy giá 2.000.000đ, mục đích để bán kiếm lời, mang về nhà chia tách được 32 gói trong đó 19 gói gói bằng giấy bạc màu trắng và 13 gói bằng giấy bạc màu xanh có trọng lượng là 1,83gam Heroine. Chiều ngày 03/3/2020 Th đang thực hiện hành vi bán trái phép 01 gói ma túy cho Hà Văn Tươi với giá 100.000 đồng thì bị bắt quả tang Th giữ trong túi quần bên phải Tươi 01 gói ma túy, Th tự giác lấy 100.000 đồng và 31 gói bên trong chứa chất bột khô màu trắng vón cục giao nộp và khai là ma túy và tiền bán ma túy cho Tươi mà có.

Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận La Văn Th, phạm tội “ Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự như kết luận của kiểm sát viên là có căn cứ đúng người, đúng tội.

[2] Hội đồng xét xử đánh giá tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy. Bị cáo hiểu rõ ma túy là loại độc dược nguy hiểm ảnh hưởng đến sức khỏe con người, là người cha nhưng bị cáo không chịu tu dưỡng, rèn luyện làm kinh tế Th nhập chính đáng nuôi bản thân và gia đình mà đua đòi, nghiện chất ma túy nên sáng ngày 03/3/2020 bị cáo có hành vi mua 1,83 gam Heroine mục đích để bán kiếm lời, đến chiều cùng ngày bị cáo bán trái phép 0,04 gam Heroine, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do đó cần có một mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội .

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo La Văn Th không phải chịu tình tiết tăng nặng nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự .

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Có bố đẻ là ông La Văn L được nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến chống mỹ cứu nước hạng Nhất. Do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung:

Đối với bị cáo La Văn Th, tại biên bản xác minh ngày 12/4/2020 thì Ủy ban nhân dân xã Thẩm Dương xác định: Bản thân Th sống chung cùng gia đình, không có tài sản riêng, là người nghiện chất ma túy. Gia đình Thộc diện hộ nghèo nên không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo La Văn Th, phạm tội “ Mua bán trái phép chất ma túy”. Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo La Văn Th từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù là chưa t□ong xứng với tính chất, mức độ thực hiện

hành vi mà Th đã bán và tàng trữ trái phép chất ma túy là 1,83gam Heroine để sử dụng và bán kiếm lời. Do vậy, Hội đồng xét xử xem xét tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ một cách khách quan, toàn diện khi quyết định hình phạt phù hợp với hành vi phạm tội mà bị cáo Th đã thực hiện.

[5] Về vật chứng:

Đối với 1,83gam Heroine Cơ quan giám định đã lưu mẫu 0,33 gam Heroine là có căn cứ nên không đề cập vấn đề giải quyết.

Đối với 1,50 gam Heroine còn lại cần tịch Th tiêu hủy.

Đối với số tiền 100.000đ Th giữ của La Văn Th là tiền bán ma túy mà có, cần tịch Th để nộp ngân sách nhà nước.

[6] Đối với Hà Văn Tươi, ngày 03/3/2020 đã mua 0,04 gam Hêrôine để sử dụng. Công an huyện Văn Bàn đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ và đúng pháp luật nên không đề cập vấn đề giải quyết.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Th ngày 03/3/2020, quá trình điều tra không xác định được họ tên, địa chỉ nên không đề cập vấn đề giải quyết.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Văn Bàn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo La Văn Th phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 251; điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo La Văn Th 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án. Bị cáo được khấu trừ đi 06 (sáu) ngày tạm giữ trước đó.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a, điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch Th 1,50 gam Heroine để tiêu hủy.

+ Tịch Th số tiền 100.000đ của La Văn Th do phạm tội mà có để nộp ngân sách nhà nước.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức Th, miễn giảm, Th, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo La Văn Th phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo Bản án: Án xử sơ thẩm công khai có mặt bị cáo. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các điều 6, điều 7, điều 7a và điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận

- Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai (01);
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai (01);
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn (01);
- Công an huyện Văn Bàn (02);
- Bị cáo (01);
- Sở tư pháp tỉnh Lào Cai (01);
- THAHS, THADS huyện Văn Bàn ;
- V.Phòng, C.Ấn, T.Phán (03).
- Lưu H.sơ vụ án (02).

Đỗ Thị Lụa